

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy:

Ngày 22/11/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND tỉnh Bình Định) ban hành Quyết định số 4356/QĐ-UBND (viết tắt là Quyết định số 4356) về việc thu hồi 3.728,3m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 40, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn (UBND tỉnh Bình Định đã cho Hợp tác xã M thuê đất tại Quyết định số 2088/QĐ-CTUBND ngày 14/10/2005) và giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định.

Không đồng ý với Quyết định số 4356, bà Nguyễn Thị Kim D – Chủ nhiệm Hợp tác xã M khiếu nại quyết định trên và khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ liên quan đến việc thu hồi đất.

Trong quá trình xem xét, giải quyết khiếu nại, UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 4643/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung khi Nhà nước thu hồi khu đất của Hợp tác xã M. Ngày 10/11/2020, bà Nguyễn Thị Kim D có đơn cam kết rút nội dung đơn khiếu nại và Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 4956/QĐ-UBND ngày 02/12/2020 (viết tắt là Quyết định số 4956) về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Kim D – Chủ nhiệm Hợp tác xã M.

Ngày 27/5/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định nhận trực tiếp đơn khởi kiện của Hợp tác xã M gửi tại Tòa án vào ngày 27/5/2022 và ngày 22/6/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định nhận trực tiếp đơn khởi kiện bổ sung của Hợp tác xã M gửi tại Tòa án vào ngày 22/6/2022 về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 4356.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/11/2022, bà D khai như sau:

*“Sau khi UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 4356 về việc thu hồi đất thì UBND tỉnh Bình Định tiếp tục ban hành Quyết định phê duyệt giá trị bồi thường. Không đồng ý với giá trị bồi thường, Hợp tác xã M đã có đơn khiếu nại đến UBND tỉnh Bình Định yêu cầu xem xét lại việc bồi thường, hỗ trợ có liên quan đến việc thu hồi đất nói trên.*

*Trong quá trình giải quyết khiếu nại, UBND tỉnh Bình Định thống nhất bồi thường, hỗ trợ bổ sung với tổng số tiền là 2.500.483.000 đồng, Hợp tác xã M đã*

*nhận số tiền trên. Sau đó, tôi đại diện Hợp tác xã M rút đơn khiếu nại và UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 4956 về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của Hợp tác xã M, tôi đã nhận quyết định trên vào 1 hoặc 2 ngày sau đó (tôi không nhớ chính xác thời gian).*

*Kể từ khi nhận Quyết định số 4956 đến nay, tôi không khiếu nại hoặc khởi kiện Quyết định số 4356 đến bất kỳ cơ quan nào khác. Đến gần đây, qua tìm hiểu thì tôi mới biết được là quyền lợi của Hợp tác xã M vẫn chưa được giải quyết thỏa đáng khi Nhà nước thu hồi 3.728,3m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 40, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn. Do đó, ngày 27/5/2022, Hợp tác xã M đã nộp trực tiếp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 4356”.*

Quyết định số 4956 là quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan đến Quyết định số 4356; do đó, thời hiệu khởi kiện của Hợp tác xã M đối với Quyết định số 4356 được tính kể từ ngày Hợp tác xã M nhận được hoặc biết được Quyết định số 4956.

Quyết định số 4956 được ban hành ngày 02/12/2020 và bà Nguyễn Thị Kim D – Chủ nhiệm Hợp tác xã M nhận được quyết định trên vào 1 hoặc 2 ngày sau đó. Đối chiếu thời gian bà Dung nhận Quyết định số 4956 với thời gian Hợp tác xã M nộp trực tiếp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định vào ngày 27/5/2022 và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện của Hợp tác xã M đối với Quyết định số 4356 đã hết.

Căn cứ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 34/2022/TLST-HC ngày 03/10/2022 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, giữa:

*1.1. Người khởi kiện:* Hợp tác xã M; địa chỉ giao dịch mới: Số 213 đường Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

*1.2. Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

*Người đại diện hợp pháp của người bị kiện:* Ông Nguyễn Tuấn Thanh – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Hợp tác xã M không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm; hoàn trả lại cho Hợp tác xã M 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000193 ngày 29/9/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

2.2. Hợp tác xã M không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính./.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Xuân Hải**